

Số: 20/2022/QĐST - HNGĐ

Cẩm Phả, ngày 29 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 149 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 21/2022/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Cao Tiến D, sinh năm 1990 và chị Nguyễn Thị Thùy D1, sinh năm 1995

Cùng nơi thường trú: phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh

Cùng nơi tạm trú: phường T, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con giữa anh Cao Tiến D và chị Nguyễn Thị Thùy D1 thể hiện trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con do Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh lập ngày 21 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Do anh Cao Tiến D và chị Nguyễn Thị Thùy D1 xác định không có tài sản chung và không vay nợ chung nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về lệ phí Tòa án: anh Cao Tiến D và chị Nguyễn Thị Thùy D1 thống nhất thỏa thuận anh Cao Tiến D nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

[4] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn cùng ngày 21 tháng 9 năm 2022, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Cao Tiến D và chị Nguyễn Thị Thùy D cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh Cao Tiến D và chị Nguyễn Thị Thùy D có 03 con chung là Cao Thành L sinh ngày 16/09/2012, Cao Gia K sinh ngày 01/09/2015 và Cao Gia B sinh ngày 17/09/2018. Khi ly hôn, anh D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Cao Thành L và Cao Gia K cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị D1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Cao Gia B cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh D, chị D1 không phải cấp dưỡng cho con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không có.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Cao Tiến D tự nguyện chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự anh D đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005190 ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả. Anh D đã nộp đủ lệ phí Tòa án sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- UBND phường Hải Hòa;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ việc dân sự, văn phòng.

#### **THẨM PHÁN**

(ĐÃ KÝ)

**Trần Thu Đông**

